

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2017/HSST

Ngày: 06 - 9 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Sự.

2. Bà Phùng Thị Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2017/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2017, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2017/HSST - QĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Văn T - Sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm 05, xã G, huyện G, tỉnh N. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch; Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn T và bà Nguyễn Thị N ; Bị cáo chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tính từ ngày bắt tạm giữ 16/5/2017 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Có mặt bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 16/5/2017 Vũ

Văn C là đối tượng nghiện ma túy đang đứng ở khu vực cầu chợ xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy thì gặp Đỗ Văn T đi xe mô tô BKS: 18GI - 00585 đến. C nhờ T đi mua hộ 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng và hứa sẽ trả công cho T là 50.000 đồng. T đồng ý nhận 200.000 đồng C đưa và bảo C đứng đợi. Khoảng 15 phút sau T quay lại đưa cho C 01 gói Heroine, C nhận gói Heroine và trả cho T 50.000 đồng tiền công thì bị tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Vũ Văn C 01 gói nhỏ gói bằng giấy báo bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M1. C khai đó là gói Heroine C nhờ T đi mua hộ để sử dụng cho bản thân. Thu giữ của Đỗ Văn T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). T khai trong đó có 50.000 đồng C trả tiền công T đi mua Heroine cho C. 01 điện thoại sam sung đã cũ và 01 xe mô tô BKS: 18GI - 00585. Ngoài ra còn thu giữ của Đỗ Văn T 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M2. T khai là Heroine cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy giải quyết theo thẩm quyền.

Tại phiên tòa, Đỗ Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm pháp của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 402/GĐKTHS ngày 18/5/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận:

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M1 và M2 gửi giám định đều là chất ma túy. Loại chất ma túy: Heroine. Trọng lượng mẫu M1: 0,037gam và trọng lượng mẫu M2: 0,035gam.

Bản cáo trạng số 63/CTR ngày 07/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Đỗ Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi bị cáo đã đi mua một gói Heroine với giá 300.000 đồng (Trong đó C có 200.000 đồng) đem san thành 02 gói đưa cho C 01 gói, còn 01 gói T giấu đi để sử dụng cho bản thân. C trả công cho T 50.000 đồng tiền đi mua hộ ma túy. Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194. Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đỗ Văn T từ 30 đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, chưa có gia đình riêng, không có tài sản gì nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả mẫu vật sau giám định. Tịch thu 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) là tiền công bị cáo mua ma túy hộ cho C mà có sung quỹ Nhà nước.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi đi mua ma túy cho người khác để lấy tiền công của mình là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 16/5/2017, tại khu vực cầu chợ xã Giao Tiến Đỗ Văn T đã thực hiện hành vi giao cho Vũ Văn C 01 ma túy mà trước đó C đưa cho 200.000 đồng nhờ mua hộ và được C trả cho 50.000 đồng tiền công, thì bị tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Gói ma túy được thu giữ niêm phong ký hiệu M1, ngoài ra còn thu giữ của T 01 gói ma túy niêm phong ký hiệu M2 T khai để sử dụng cho bản thân ,vật chứng được đưa đi giám định, Tại bản kết luận giám định số 402/GĐKTHS ngày 18/5/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M1 và M2 gửi giám định đều là chất ma túy. Loại chất ma túy: Heroine. Trọng lượng mẫu M1: 0,037gam và trọng lượng mẫu M2: 0,035gam. Do đó bị cáo Đỗ Văn T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gia tăng tội phạm hình sự, xâm phạm tới đạo đức và sức khỏe con người. Bị cáo biết việc làm của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác

hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện, mua ma túy cho người khác để lấy tiền công.

Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định đủ để bị cáo cải tạo khi trở về cộng đồng là công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả mẫu vật sau giám định. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18G1- 00585 là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Văn T (bố đẻ của T), khi Thế lấy xe đi ông T không biết bị cáo lấy xe đi đâu làm gì, 01 điện thoại di động và số tiền 150.000 đồng thu giữ của bị cáo trong đó có 100.000 đồng là tài sản hợp pháp không liên quan đến hành vi phạm tội, vì vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình bị cáo là phù hợp, còn lại 50.000 đồng là tiền công bị cáo mua ma túy hộ cho C mà có, áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với Vũ Văn C có hành vi nhờ Thế mua hộ 0,037 gam Heroine để sử dụng cho bản thân và hành vi cất giấu trái phép 0,035 gam số Heroine của Đỗ Văn T. Xét thấy hành vi của C và T chưa đến mức phải xử lý bằng pháp luật hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã xử phạt hành chính là phù hợp.

Về nguồn gốc số Heroine, T khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở chợ xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy. Quá trình điều tra chưa xác định được người bán ma túy cho T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an huyện Giao Thủy tách ra để điều tra và có biện pháp xử lý sau là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: ĐỖ VĂN T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo ĐỖ VĂN T 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả mẫu vật sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 08/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo ĐỖ VĂN T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định.
- VKSND huyện Giao Thủy.
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.
- Nhà tạm giữ Công an huyện Giao Thủy.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS huyện Giao Thủy.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thanh Lâm